

BỘ Y TẾ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3231 /BYT-KCB
V/v trả lời một số vướng mắc trong
thanh toán chi phí khám bệnh, chữa
bệnh bảo hiểm y tế

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2025

Kính gửi: Bảo hiểm Xã hội Việt Nam

Bộ Y tế nhận được Công văn số 3964/BHXH-CSYT ngày 05/11/2024, Công văn số 2354/BHXH-CSYT ngày 15/7/2024 và Công văn số 3993/BHXH-CSYT ngày 07/11/2024 của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam về việc giải quyết một số vướng mắc trong thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế. Sau khi xem xét, Bộ Y tế có ý kiến như sau:

1. Việc xác định phạm vi hành nghề của người hành nghề:

Theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh thì phạm vi hành nghề là nội dung công việc mà người hành nghề được làm, được thể hiện trong một hoặc các văn bản sau đây:

- Phạm vi hành nghề trên giấy phép hành nghề;
- Quyết định điều chỉnh phạm vi hành nghề do cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 28 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh cấp;
- Văn bản cho phép thực hiện kỹ thuật của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại khoản 3 Điều 10 và khoản 3 Điều 125 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP.

Trong đó, pháp luật quy định điều kiện để cấp mới, điều chỉnh hoặc cho phép thực hiện kỹ thuật là văn bản, chứng chỉ, chứng nhận đào tạo và thẩm quyền cho phép gồm Bộ trưởng Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế và người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và không có quy định giới hạn nếu người hành nghề đủ điều kiện, khả năng thực hiện mà chỉ quy định nghiêm cấm khám bệnh, chữa bệnh không đúng phạm vi hành nghề hoặc phạm vi hoạt động được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

Về một số nội dung cụ thể, Bộ Y tế có ý kiến như sau:

1.1. Người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có được quyết định cho phép người hành nghề thực hiện kỹ thuật thuộc danh mục của chức danh chuyên môn khác không (ví dụ cho phép y sỹ thực hiện dịch vụ kỹ thuật thuộc danh mục phạm vi hành nghề của điều dưỡng hoặc bác sỹ hoặc kỹ thuật y):

Trả lời:

Khoản 3 Điều 10 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP quy định:

“3. Trường hợp người hành nghề tham gia các khóa đào tạo và được cấp chứng chỉ đào tạo kỹ thuật chuyên môn theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định này, chưa có trong phạm vi hành nghề đã được cấp thì không phải thực hiện thủ tục điều chỉnh phạm vi hành nghề mà căn cứ chứng nhận đào tạo kỹ thuật chuyên môn theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định này và năng lực thực hiện kỹ thuật chuyên môn của người hành nghề, người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quyết định việc cho phép người hành nghề thực hiện kỹ thuật đã được đào tạo bằng văn bản.

Trường hợp người hành nghề được chuyển giao kỹ thuật đối với kỹ thuật chưa có trong phạm vi hành nghề đã được cấp thì không phải thực hiện thủ tục điều chỉnh phạm vi hành nghề mà căn cứ chứng nhận đủ năng lực thực hiện kỹ thuật theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 85 Nghị định này, người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quyết định việc cho phép người hành nghề thực hiện kỹ thuật đã được chuyển giao bằng văn bản”.

Do vậy, người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được quyết định cho phép người hành nghề thực hiện bất kỳ kỹ thuật nào thuộc danh mục kỹ thuật đã được Bộ Y tế ban hành.

1.2. Các chức danh y sĩ đa khoa, y sĩ y học cổ truyền, kỹ thuật y, hộ sinh có được “*Khám bệnh, chữa bệnh, chỉ định các phương pháp cận lâm sàng, thực hiện các phương pháp khám bệnh, chữa bệnh, chuyên môn kỹ thuật, kê đơn thuốc, chỉ định các chế độ chăm sóc, chế độ dinh dưỡng, đánh giá kết quả khám bệnh, chữa bệnh, tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh theo chức danh nghề nghiệp*” theo danh mục tại phụ lục tương ứng không?

Trả lời:

- Đối với chức danh chuyên môn là y sĩ đa khoa, y sĩ y học cổ truyền:

Điểm b khoản 1 Điều 10 Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ quy định: “*Nhiệm vụ: Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường cho nhân dân tại trạm y tế và quản lý sức khỏe cộng đồng khu vực phụ trách*”.

Khoản 1 và khoản 2 Điều 2 Luật Khám bệnh, chữa bệnh quy định:

“1. Khám bệnh là việc người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sử dụng kiến thức, phương pháp, kỹ thuật chuyên môn để đánh giá tình trạng sức khỏe, nguy cơ đối với sức khỏe và nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người bệnh.

2. Chữa bệnh là việc người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sử dụng kiến thức, phương pháp, kỹ thuật chuyên môn để giải quyết tình trạng bệnh, ngăn ngừa sự xuất hiện, tiến triển của bệnh hoặc đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người bệnh trên cơ sở kết quả khám bệnh.”

Như vậy, người được cấp giấy phép hành nghề (chứng chỉ hành nghề) với chức danh y sỹ được thực hiện khám bệnh, chữa bệnh, chỉ định các phương pháp cận lâm sàng, thực hiện các phương pháp khám bệnh, chữa bệnh, chuyên môn kỹ thuật, kê đơn thuốc, chỉ định các chế độ chăm sóc, chế độ dinh dưỡng, đánh giá kết quả khám bệnh, chữa bệnh, tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh.

- Đối với chức danh chuyên môn là hộ sinh:

Phạm vi hành nghề của chức danh hộ sinh thực hiện theo quy định tại Phụ lục số XIII - Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của người hành nghề chức danh hộ sinh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT và theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 Thông tư 23/2011/TT-BYT thì “*Hộ sinh viên tại các trạm y tế xã khi không có bác sĩ, y sĩ được chỉ định thuốc cấp cứu trong trường hợp đỡ đẻ*”.

Như vậy, người được cấp giấy phép hành nghề (chứng chỉ hành nghề) với chức danh hộ sinh được thực hiện các công việc theo quy định tại các văn bản nêu trên.

- Đối với chức danh chuyên môn là kỹ thuật y:

Phạm vi hành nghề của chức danh kỹ thuật y thực hiện theo quy định tại Phụ lục số XIV - Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của người hành nghề chức danh kỹ thuật y ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT.

Như vậy, người được cấp giấy phép hành nghề (chứng chỉ hành nghề) với chức danh kỹ thuật y được thực hiện các công việc theo quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT.

1.3. Tại Phụ lục số VI (danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của người hành nghề chức danh bác sĩ với phạm vi hành nghề y học cổ truyền” và Phụ lục số VIII (danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của người hành nghề chức danh bác sĩ với phạm vi hành nghề răng hàm mặt): Không có dịch vụ “Khám bệnh”. Đề nghị Bộ Y tế cho ý kiến về việc bác sĩ có phạm vi hành nghề y học cổ truyền và răng hàm mặt có được khám bệnh cho người bệnh và quỹ BHYT có thanh toán tiền khám bệnh khi các bác sĩ này thực hiện khám bệnh cho người bệnh BHYT.

Trả lời:

Khoản 2 Điều 10 Thông tư số 32/2023/TT-BYT quy định:

“2. Phạm vi hành nghề của người hành nghề bao gồm việc khám bệnh, chữa bệnh, chỉ định các phương pháp cận lâm sàng, thực hiện các phương pháp khám bệnh, chữa bệnh, chuyên môn kỹ thuật, kê đơn thuốc, chỉ định các chế độ chăm sóc, chế độ dinh dưỡng, đánh giá kết quả khám bệnh, chữa bệnh, tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh theo chức danh nghề nghiệp và quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tại Điều 11 Thông tư này tương ứng với từng chức danh.”.

Như vậy, phạm vi hành nghề bao gồm thực hiện hoạt động khám bệnh.

1.4. Điều 11 Thông tư số 32/2023/TT-BYT quy định phạm vi hành nghề của người hành nghề theo từng chức danh được quy định tại các Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT tương ứng với từng chức danh nghề nghiệp. Tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 10 Thông tư số 32/2023/TT-BYT quy định *“Phạm vi hành nghề của người hành nghề bao gồm việc khám bệnh, chữa bệnh, chỉ định các phương pháp cận lâm sàng, thực hiện các phương pháp khám bệnh, chữa bệnh, chuyên môn kỹ thuật, kê đơn thuốc, chỉ định các chế độ chăm sóc, chế độ dinh dưỡng, đánh giá kết quả khám bệnh, chữa bệnh, tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh theo chức danh nghề nghiệp và quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tại Điều 11 Thông tư này tương ứng với từng chức danh”*. Như vậy, theo các quy định nêu trên, người hành nghề trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh cho người bệnh có được chỉ định các dịch vụ kỹ thuật (bao gồm cả các xét nghiệm cận lâm sàng, chụp X quang, phẫu thuật, thủ thuật) không có tên trong phụ lục thuộc phạm vi hành nghề của người hành nghề đó hay không?

Trả lời:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư số 32/2023/TT-BYT quy định *“Phạm vi hành nghề của người hành nghề bao gồm việc khám bệnh, chữa bệnh, chỉ định các phương pháp cận lâm sàng, thực hiện các phương pháp khám bệnh, chữa bệnh, chuyên môn kỹ thuật, kê đơn thuốc, chỉ định các chế độ chăm sóc, chế độ dinh dưỡng, đánh giá kết quả khám bệnh, chữa bệnh, tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh theo chức danh nghề nghiệp và quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tại Điều 11 Thông tư này tương ứng với từng chức danh”*. Như vậy người hành nghề được phép chỉ định các phương pháp cận lâm sàng (bao gồm các kỹ thuật về xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng...) để khám bệnh, chữa bệnh.

1.5. Khoản 1 Điều 55 Thông tư số 32/2023/TT-BYT quy định *“Trường hợp người hành nghề đã được cấp chứng chỉ hành nghề (sau đây là giấy phép hành nghề) theo quy định tại Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 thì phạm vi hành nghề được áp dụng theo quy định tại Thông tư này”*. Tuy nhiên, một số chức danh nghề đã được cấp chứng chỉ hành nghề có phạm vi hoạt động chuyên môn chưa được quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT nên chưa có căn cứ xác định phạm vi hành nghề của người hành nghề.

Trả lời:

- Bác sỹ đa khoa có phạm vi hành nghề là “khám bệnh, chữa bệnh đa khoa”: Phạm vi hành nghề của bác sỹ đa khoa tương đương với phạm vi hành nghề “Y khoa”.

- Bác sỹ có giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề “khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Lao”: phạm vi hành nghề của bác sỹ chuyên khoa quy định tại

điểm c khoản 5 Điều 11 Thông tư số 32/2023/TT-BYT: “*Bác sỹ chuyên khoa khác: Phạm vi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số IX theo chuyên khoa ban hành kèm theo Thông tư này*”. Như vậy, bác sỹ có giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề “khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Lao” có phạm vi bao gồm Y khoa và chuyên khoa Lao theo phụ lục số IX.

- Bác sỹ được cấp chứng chỉ hành nghề có phạm vi hoạt động chuyên môn là “khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình”: theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 21/2019/TT-BYT của Bộ Y tế hướng dẫn thí điểm về hoạt động y học gia đình, cụ thể như sau:

“Điều 3. Nhiệm vụ của bác sỹ gia đình

Bác sỹ gia đình thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư này theo phân công của người phụ trách chuyên môn của cơ sở y học gia đình”.

Như vậy, theo quy định tại Thông tư số 21/2019/TT-BYT, phạm vi hành nghề của bác sỹ y học gia đình thực hiện như sau: “*d) Khám bệnh, chữa bệnh:*

- *Sơ cứu, cấp cứu;*
- *Khám sàng lọc, phát hiện sớm bệnh tật, đặc biệt các bệnh dịch;*
- *Bệnh mạn tính, bệnh không lây nhiễm;*
- *Chăm sóc, khám bệnh, chữa bệnh tại nhà đối với người bệnh theo danh mục quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;*
- *Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật trong:*
 - + *Các gói dịch vụ y tế cơ bản quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế;*
 - + *Danh mục kỹ thuật của tuyến 3, tuyến 4 quy định tại Thông tư của Bộ trưởng Bộ Y tế về phân tuyến chuyên môn kỹ thuật, danh mục kỹ thuật;*
 - + *Các kỹ thuật chuyên môn khác, ở tuyến cao hơn khi đủ điều kiện theo quy định.*

Phạm vi hoạt động chuyên môn tối đa của cơ sở y học gia đình, bác sỹ gia đình bao gồm các dịch vụ, kỹ thuật quy định tại điểm này. Căn cứ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực thực tế (chứng chỉ hành nghề, văn bằng chuyên môn, giấy chứng nhận đào tạo về y học gia đình của người hành nghề) của từng cơ sở y học gia đình, Bộ Y tế, Sở Y tế xác định phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật phù hợp đối với từng cơ sở y học gia đình, phạm vi hoạt động chuyên môn của bác sỹ gia đình thuộc thẩm quyền quản lý”.

- *Y sỹ chuyên khoa khác chuyên khoa y học cổ truyền (như y sỹ sản nhi; y sỹ răng trẻ em, ...):* theo quy định tại khoản 1 Điều 10 Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ chỉ quy định chức danh “Y

sỹ”, không quy định chức danh của y sỹ chuyên khoa khác. Do vậy, đối với các chức danh y sỹ đã được cấp giấy phép hành nghề chuyên khoa thì thực hiện theo phạm vi hành nghề đã được cấp phép.

- Kỹ thuật y phục hình răng; kỹ thuật viên gây mê hồi sức; điều dưỡng nha khoa...:

+ Kỹ thuật y phục hình răng: làm việc tại xưởng không tiếp xúc người bệnh nên không có danh mục kỹ thuật thực hiện.

+ Kỹ thuật y gây mê hồi sức: thực hiện các kỹ thuật phần Gây mê hồi sức tại Phụ lục XII Thông tư số 32/2023/TT-BYT và được thực hiện các kỹ thuật đánh dấu * tại phần Gây mê hồi sức tại Phụ lục XII.

+ Điều dưỡng nha khoa...: thực hiện phạm vi hoạt động quy định tại Phụ lục XII Thông tư số 32/2023/TT-BYT.

1.6. Khoản 5 Điều 10 Thông tư số 32/2023/TT-BYT quy định nguyên tắc xác định phạm vi hành nghề của người hành nghề là: *“Không phân biệt người hành nghề làm việc ở các cấp chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh và thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh”*. Tuy nhiên, tại điểm b khoản 1 Điều 10 Thông tư liên tịch số 10/2015/TT- BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ (vẫn còn hiệu lực thi hành) quy định nhiệm vụ của chức danh “y sỹ” là *“Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường cho nhân dân tại trạm y tế xã và quản lý sức khỏe cộng đồng khu vực phụ trách”* và tại Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập, chức danh y sỹ chỉ có trong cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp tại trạm y tế xã (điểm c khoản 2 Điều 5). Như vậy, theo quy định tại khoản 5 Điều 10 Thông tư số 32/2023/TT-BYT thì y sỹ có được khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không phải là trạm y tế xã hay không?

Theo quy định tại khoản 5 Điều 10 Thông tư số 32/2023/TT-BYT nguyên tắc xác định phạm vi hành nghề của người hành nghề là: *“Không phân biệt người hành nghề làm việc ở các cấp chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh và thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh”*.

Trả lời:

Pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh không quy định về việc y sỹ có được khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở nào mà chỉ quy định muốn hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thì phải có giấy phép hành nghề (chứng chỉ hành nghề) và phải đăng ký hành nghề, trừ một số trường hợp theo quy định của pháp luật.

1.7. Khoản 4 Điều 2 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP quy định “*Thay đổi chức danh chuyên môn là việc người hành nghề đề nghị được chuyển từ chức danh chuyên môn này sang chức danh chuyên môn khác khi đáp ứng đủ các điều kiện và không tiếp tục hành nghề theo chức danh chuyên môn đã được cơ quan có thẩm quyền cấp trước đó*” và tại điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP quy định cấp mới giấy phép hành nghề khi “*Người hành nghề thay đổi chức danh chuyên môn đã được ghi trên giấy phép hành nghề quy định tại điểm b khoản 1 Điều 30 của Luật khám bệnh, chữa bệnh*”.

Thực tế, một số người hành nghề có chứng chỉ hành nghề cấp trước ngày 01/01/2024 được cấp có thẩm quyền ra quyết định bổ sung phạm vi chuyên môn mà không cấp mới chứng chỉ hành nghề: Trên chứng chỉ hành nghề của người hành nghề, mục văn bằng chuyên môn ghi “*Điều dưỡng*”, mục phạm vi hoạt động chuyên môn ghi “*Thực hiện phạm vi hoạt động chuyển môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y*”, người hành nghề này có quyết định bổ sung phạm vi chuyên môn với chức danh “*y sĩ*” và phạm vi chuyên môn là “*khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại tuyến xã*”. Như vậy, hiện nay người hành nghề này có được thực hiện đồng thời các phạm vi hoạt động chuyên môn được ghi trên chứng chỉ hành nghề và quyết định bổ sung phạm vi chuyên môn hay không?

Trả lời:

Theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP “4. *Thay đổi chức danh chuyên môn là việc người hành nghề đề nghị được chuyển từ chức danh chuyên môn này sang chức danh chuyên môn khác khi đáp ứng đủ các điều kiện và không tiếp tục hành nghề theo chức danh chuyên môn đã được cơ quan có thẩm quyền cấp trước đó*”. Do vậy, người hành nghề chỉ được đăng ký hành nghề với một chức danh chuyên môn đã được xác định trong danh sách đăng ký hành nghề.

1.8. Về danh mục và đối tượng thực hiện các kỹ thuật tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT

- Nhiều kỹ thuật đánh dấu “*” được thực hiện bởi các bác sĩ còn điều dưỡng chỉ là người phụ giúp bác sĩ thực hiện kỹ thuật mà không phải người thực hiện kỹ thuật độc lập. Vậy điều dưỡng là người phụ giúp các bác sĩ thực hiện kỹ thuật này có thuộc đối tượng mà Thông tư quy định phải là điều dưỡng đại học hoặc có chứng chỉ chuyên khoa hay không? Thực tế, trong các trường đào tạo điều dưỡng ở bất kỳ trình độ nào cũng đều học các quy trình phụ giúp bác sĩ thực hiện các thủ thuật nên đủ khả năng và đảm bảo các điều kiện tham gia thực hiện các thủ thuật đó: Việc điều dưỡng phụ giúp các bác sĩ thực hiện kỹ thuật đánh dấu “*” không quy định trình độ đào tạo hoặc có chứng chỉ chuyên khoa. Trình độ đào tạo hoặc chứng chỉ đào tạo của điều dưỡng chỉ áp dụng với các kỹ thuật đánh dấu “*” do điều dưỡng thực hiện độc lập (do bác sĩ hoặc điều dưỡng chỉ định).

- Trong danh mục kỹ thuật của chuyên ngành Phục hồi chức năng có một số kỹ thuật được quy định trong Phụ lục số XII còn phần lớn được quy định trong Phụ lục số XIV (Danh mục kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh của người hành nghề có chức danh kỹ thuật y). Vậy những điều dưỡng có chứng chỉ đại học có chứng chỉ đào tạo về chuyên ngành phục hồi chức năng có được thực hiện các kỹ thuật quy định tại Phụ lục XIV hay không?

Trả lời:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 125 Nghị định số 96/NĐ-CP: *Trường hợp người hành nghề tham gia các khóa đào tạo và được cấp chứng chỉ đào tạo kỹ thuật chuyên môn theo quy định tại khoản 3 Điều 128 Nghị định này hoặc chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận (bao gồm cả các chứng chỉ, giấy chứng nhận được cấp trước ngày 01 tháng 01 năm 2024) chưa có trong phạm vi hành nghề đã được cấp thì không phải thực hiện thủ tục điều chỉnh phạm vi hành nghề mà căn cứ chứng nhận đào tạo kỹ thuật chuyên môn do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp và năng lực thực hiện kỹ thuật chuyên môn của người hành nghề, người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quyết định việc cho phép người hành nghề thực hiện kỹ thuật đã được đào tạo bằng văn bản.*

Trường hợp người hành nghề được chuyển giao kỹ thuật đối với kỹ thuật chưa có trong phạm vi hành nghề đã được cấp thì không phải thực hiện thủ tục điều chỉnh phạm vi hành nghề mà căn cứ chứng nhận đủ năng lực thực hiện kỹ thuật theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 85 Nghị định này, người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quyết định việc cho phép người hành nghề thực hiện kỹ thuật đã được chuyển giao bằng văn bản”.

Do vậy, những điều dưỡng có văn bằng đại học có chứng chỉ đào tạo về chuyên ngành phục hồi chức năng được thực hiện các kỹ thuật quy định tại Phụ lục XIV Thông tư số 32/2023/TT-BYT nếu được người phụ trách chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có văn bản cho phép thực hiện.

- Ngoài ra, đối với các dịch vụ kỹ thuật như Nội soi, siêu âm, phẫu thuật... bác sỹ là người thực hiện chính, điều dưỡng chỉ là người phụ giúp, đồng thời các dịch vụ này không có tên trong danh sách kỹ thuật quy định tại Phụ lục số XII. Tuy nhiên, việc mã hoá dữ liệu Người thực hiện tại Bảng 3 Chi tiêu chi tiết dịch vụ kỹ thuật và vật tư y tế của Quyết định 130/QĐ-BYT và Quyết định số 4750/2023/QĐ-BYT có quy định: “Ghi mã nhân viên y tế thực hiện dịch vụ kỹ thuật (là mã định danh y tế của nhân viên y tế). Trường hợp có nhiều nhân viên y tế cùng thực hiện thì ghi mã định danh y tế của các nhân viên y tế, cách nhau bằng dấu chấm phẩy “;”. Vậy trong trường hợp này có cần phải có tên điều dưỡng trong ekip thực hiện cần mã hoá dữ liệu hay không?

Trả lời:

Đề nghị ghi mã nhân viên y tế thực hiện dịch vụ kỹ thuật (là mã định danh y tế của nhân viên y tế). Trường hợp có nhiều nhân viên y tế cùng thực hiện thì ghi mã định danh y tế của các nhân viên y tế, cách nhau bằng dấu chấm phẩy .

2. Về việc thanh toán một số dịch vụ kỹ thuật do điều dưỡng hạng 4 thực hiện trước ngày 01/01/2024: Điều 7 Thông tư số 35/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019 của Bộ Y tế quy định phạm vi hoạt động chuyên môn đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đã quy định phạm vi hoạt động chuyên môn của điều dưỡng: “Người hành nghề là điều dưỡng viên, hộ sinh viên, kỹ thuật viên được thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn tương ứng quy định tại Thông tư số 26/2015/TTTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y”.

Tại khoản 1 Điều 6 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTTLT-BYT-BNV, nhiệm vụ của điều dưỡng hạng 4 không quy định thực hiện các dịch vụ kỹ thuật điều trị cho người bệnh. Do đó, không có căn cứ để phân công Điều dưỡng hạng 4 thực hiện các dịch vụ kỹ thuật điều trị cho người bệnh như quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. Nội dung này, tại mục 4.2 khoản 4 Công văn số 129/BYT-KCB ngày 10/01/2024 của Bộ Y tế đã nêu: “Trong thời gian chờ các quy định mới nêu trên (mục 3.1; 3.2) Bộ Y tế có văn bản chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không phân công điều dưỡng hạng IV thực hiện các kỹ thuật phục hồi chức năng”. Vì vậy, không có cơ sở để cơ quan BHXH thanh toán chi phí các dịch vụ kỹ thuật do điều dưỡng hạng IV thực hiện như đề nghị của Bộ Y tế tại Công văn số 3300/BYT-KCB.

Trả lời:

Pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh không quy định việc áp dụng hạng điều dưỡng trong khám bệnh, chữa bệnh mà chỉ quy định người cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh phải đáp ứng đủ điều kiện theo quy định. Do vậy người được giấy phép hành nghề (chứng chỉ hành nghề) với chức danh điều dưỡng được phép thực hiện khám bệnh, chữa bệnh theo phạm vi hành nghề được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Công văn này thay thế hướng dẫn tại mục 4.2 khoản 4 Công văn số 129/BYT-KCB ngày 10/01/2024.

Trên đây là ý kiến của Bộ Y tế đề Bảo hiểm Xã hội Việt Nam được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Tài chính (để biết);
- Lưu: VT, KCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Văn Thuấn